

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm

Số: /QLCL-CL1
V/v đăng ký các cơ sở SXKD thủy
sản xuất khẩu vào các thị trường

Kính gửi:

- Các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản xuất khẩu vào các thị trường có yêu cầu lập danh sách;
- Các Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trung bộ, Nam bộ.

Để giúp các doanh nghiệp chủ động trong việc lập kế hoạch đăng ký tham gia Chương trình chứng nhận thủy sản xuất khẩu theo quy định tại Điều 20, 21 Thông tư 48/2013/TT-BNNPTNT và các Thông tư sửa đổi, bổ sung; Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thông báo thời điểm, tần suất gửi danh sách cập nhật các cơ sở chế biến thủy sản của Việt Nam xuất khẩu vào các thị trường nêu tại Phụ lục gửi kèm và đề nghị các doanh nghiệp, đơn vị như sau:

1. Các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu:

- *Trước ngày Thứ 4 tuần cuối cùng của tháng trước kỳ báo cáo:* Gửi văn bản cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin theo yêu cầu tương ứng của từng thị trường để đăng ký bổ sung vào danh sách được phép xuất khẩu hoặc có sửa đổi thông tin trong danh sách về Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản hoặc các Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trung bộ, Nam bộ (theo địa bàn) để Cục tổng hợp đăng ký với các thị trường. *Hồ sơ gửi sau ngày này sẽ tổng hợp để đăng ký vào kỳ kế tiếp.*

- Đối với doanh nghiệp đã có tên trong danh sách, nhưng có đề nghị thay đổi thông tin (tên, địa chỉ bằng tiếng Anh; mã số): *Chỉ sử dụng các thông tin đề nghị thay đổi sau khi được Cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu chấp thuận.*

- Danh sách các cơ sở chế biến thủy sản xuất khẩu vào các thị trường được Cục cập nhật trên website theo địa chỉ: http://www.nafiqad.gov.vn/danh-sach-doanh-nghiep_t229c330, đề nghị các doanh nghiệp quan tâm truy cập để có thông tin cập nhật về cơ sở sản xuất, chế biến của mình.

2. Các Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trung bộ, Nam bộ

- Chuyển tiếp văn bản này tới các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu thuộc địa bàn phụ trách.

- Trước ngày thứ 2 tuần đầu tiên của kỳ báo cáo: Chi cục tổng hợp danh sách các doanh nghiệp đăng ký xuất khẩu vào các thị trường có yêu cầu lập danh

sách (theo mẫu của từng thị trường) về Cục đề tổng hợp gửi Cơ quan thẩm quyền các nước.

3. Phòng Chất lượng thủy sản

- Trước ngày thứ 6 tuần đầu tiên của kỳ báo cáo: tổng hợp danh sách các doanh nghiệp đăng ký xuất khẩu vào các thị trường có yêu cầu lập danh sách (theo mẫu của từng thị trường) trình Cục ký gửi Cơ quan thẩm quyền các nước.

Đề nghị các doanh nghiệp, đơn vị lưu ý thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Hiệp hội VASEP;
- Các TTV (để thực hiện);
- Phòng Chất lượng TS (để thực hiện);
- Lưu: VT, CL1.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Lê Bá Anh

PHỤ LỤC

**Tần xuất, thời điểm gửi danh sách cập nhật các cơ sở chế biến thủy sản được phép xuất khẩu
vào các quốc gia, vùng lãnh thổ có yêu cầu lập danh sách**

(ban hành kèm công văn số: QLCL/CL1 ngày /6/2021 của Cục Quản lý chất lượng NLS&TS)

TT	Quốc gia, vùng lãnh thổ có yêu cầu lập danh sách	Tần suất gửi đăng ký danh sách tới CQTQ nước nhập khẩu	Ghi chú
1	Hàn Quốc	Định kỳ hàng tháng	Thực hiện theo Thỏa thuận hợp tác giữa Việt Nam và Hàn Quốc
2	Indonesia	Định kỳ hàng tháng	Thực hiện theo Thỏa thuận hợp tác giữa Việt Nam và Hàn Quốc
3	Trung Quốc	Định kỳ hàng quý (tháng 1, tháng 4, tháng 7, tháng 10)	- Thực hiện theo Thỏa thuận hợp tác giữa Việt Nam và Trung Quốc - Đăng ký danh sách các cơ sở SXKD thủy sản: cơ sở cung cấp thông tin về công suất sản xuất (tấn/năm), sản lượng xuất khẩu sang Trung Quốc năm trước liền kề (nếu có) - Đăng ký danh sách cơ sở bao gói tôm sú nuôi, tôm thẻ chân trắng nuôi: cơ sở cung cấp hồ sơ về kiểm soát an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng sống. - Đăng ký danh sách Cơ sở bao gói cua, tôm hùm nuôi sống: cơ sở gửi hồ sơ đăng ký theo hướng dẫn tại công văn số 507/QLCL-CL1

TT	Quốc gia, vùng lãnh thổ có yêu cầu lập danh sách	Tần suất gửi đăng ký danh sách tới CQTQ nước nhập khẩu	Ghi chú
			ngày 19/4/2020 và số 503/QLCL-CL1 ngày 23/4/2021 của Cục (văn bản kèm theo)
4	EU (bao gồm 27 nước thành viên) và Na Uy, Thụy Sĩ	Định kỳ hàng quý (tháng 1, tháng 4, tháng 7, tháng 10)	
5	Great Britain (Nước Anh, Xứ Wales, Scotland)		
6	Đài Loan	Định kỳ hàng tháng	
7	Argentina	Định kỳ hàng tháng	Cơ sở gửi văn bản cung cấp thông tin: tên cơ sở, mã số, địa chỉ, tên sản phẩm đăng ký xuất khẩu, công suất sản xuất (tấn/năm)
8	Ả-rập Xê-út (thủy sản khai thác)	Định kỳ hàng tháng	Cơ sở gửi văn bản cung cấp thông tin theo hướng dẫn tại công văn số 1055/ QLCL-CL1 ngày 04/8/2020 (văn bản kèm theo)
9	Braxin	Định kỳ hàng tháng	Cơ sở gửi văn bản cung cấp thông tin: tên cơ sở, mã số, địa chỉ, tên khoa học loài thủy sản đăng ký xuất khẩu, nguồn gốc nguyên liệu (nuôi/khai thác)
10	Liên minh kinh tế Á-Âu	Định kỳ hàng tháng	- Cơ sở đáp ứng điều kiện xuất khẩu vào Liên bang Nga theo Quyết định số 1393/QLCL-CL1 ngày 15/5/2009 và gửi văn bản đăng ký cung cấp thông tin: tên cơ sở, mã số, địa chỉ, tên sản

TT	Quốc gia, vùng lãnh thổ có yêu cầu lập danh sách	Tần suất gửi đăng ký danh sách tới CQTQ nước nhập khẩu	Ghi chú
			phẩm đăng ký xuất khẩu, công suất sản xuất (tấn/năm), hợp đồng mua bán với nhà nhập khẩu.
11	Ucraina	Định kỳ hàng tháng	- Đăng ký danh sách chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến xuất cá tra, cá basa đông lạnh - Cơ sở gửi văn bản cung cấp thông tin: tên cơ sở, mã số, địa chỉ, tên sản phẩm đăng ký xuất khẩu, công suất sản xuất (tấn/năm), hợp đồng mua bán với nhà nhập khẩu (nếu có).
12	Panama	Định kỳ hàng tháng	- Đăng ký danh sách chỉ áp dụng đối với cơ sở chế biến xuất khẩu cá da trơn - Cơ sở gửi văn bản cung cấp thông tin: tên cơ sở, mã số, địa chỉ, sản phẩm đăng ký xuất khẩu